

Số: 238 /BC-UBND

Bình Định, ngày 17 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm
chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1
trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 1083/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 29/3/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1); Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong năm 2024 cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1

- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kế hoạch cải cách hành chính; kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số, giai đoạn 2024 - 2025..., góp phần vào việc cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Bình Định năm 2024; trong đó, tập trung xây dựng phát triển hạ tầng số, dữ liệu số; thực hiện công tác thẩm định nhiệm vụ chuyển đổi số đối với một số đơn vị sở ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã triển khai nâng cấp hạ tầng CNTT cơ bản (mạng LAN, hệ thống máy tính) để phục vụ cho việc triển khai chuyển đổi số và Đề án 06

về “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại địa phương.

- Ban hành Quy trình hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Định tham gia hội chợ, triển lãm du lịch trong nước và nước ngoài theo Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 của UBND tỉnh Bình Định quy định chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Định tham gia hội chợ, triển lãm du lịch trong nước và nước ngoài.

2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế để giảm chi phí tuân thủ pháp luật

- Về lập đề nghị xây dựng VBQPPL: Trong kỳ, UBND tỉnh Bình Định đã lập đề nghị xây dựng 24 nghị quyết có nội dung quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật gửi đến Thường trực HĐND tỉnh để xem xét, quyết định. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh lập đề nghị xây dựng 75 quyết định trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Về xây dựng, ban hành VBQPPL: Công tác xây dựng, ban hành VBQPPL luôn được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo sâu sát; các cơ quan, đơn vị đã kịp thời rà soát các VBQPPL của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương để tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định nhiều chủ trương, chính sách quan trọng. Trong kỳ, HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Định đã ban hành 176 VBQPPL; trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 99 VBQPPL (24 nghị quyết, 75 quyết định); HĐND, UBND cấp huyện ban hành 40 VBQPPL (07 nghị quyết, 33 quyết định); HĐND, UBND cấp xã ban hành 37 VBQPPL. Các VB do HĐND, UBND các cấp ban hành cơ bản đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, tạo môi trường và hành lang pháp lý đảm bảo cho việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho người dân.

- Về thẩm định, góp ý dự thảo VBQPPL: Trong kỳ, Sở Tư pháp đã thực hiện góp ý 179 dự thảo VBQPPL do các sở, ngành chủ trì soạn thảo và 137 dự thảo VBQPPL do các cơ quan Trung ương chủ trì soạn thảo. Đồng thời, tham mưu, giúp UBND tỉnh thẩm định 135 dự thảo VBQPPL. Công tác góp ý, thẩm định VBQPPL được thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các nghị định hướng dẫn thi hành. Các sở, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản đều chủ động gửi dự thảo văn bản đến Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định. Báo cáo thẩm định cơ bản đạt chất lượng, nhiều ý kiến của cơ quan thẩm định được đánh giá cao, góp phần ngăn chặn ngay từ đầu những vấn đề không khả thi hoặc có dấu hiệu trái pháp luật của văn bản.

- Về kiểm tra VBQPPL:

+ Công tác tự kiểm tra: Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện tự kiểm tra 75/75 quyết định của UBND tỉnh. Kết quả, các văn bản do UBND tỉnh ban hành đều đảm bảo về nội dung, hình thức và thẩm quyền ban hành theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

+ Công tác kiểm tra theo thẩm quyền: Trong kỳ, Sở Tư pháp đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 40/40 VBQPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành (07 nghị quyết, 33 quyết định). Qua kiểm tra, chưa phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật về nội dung và thẩm quyền.

+ Công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn: Thực hiện Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 44/KH-STP ngày 21/8/2024 của Sở Tư pháp về kiểm tra công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp huyện năm 2024; Sở Tư pháp chủ trì, tổ chức kiểm tra công tác xây dựng VBQPPL tại HĐND, UBND huyện Tây Sơn và huyện Hoài Ân vào ngày 25/10/2024 và ngày 31/10/2024.

- Về rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: Công tác rà soát được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đúng theo quy định của pháp luật. Cụ thể: Các sở, ban, ngành đã tiến hành rà soát và tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ 75 văn bản, trong đó có 12 nghị quyết và 63 quyết định.

Thực hiện theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) về công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 công bố Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2023. Theo đó, có 44 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 51 văn bản hết hiệu lực một phần.

Thực hiện Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh kỳ 2019 - 2023, Sở Tư pháp đã triển khai Kế hoạch và tập hợp, xây dựng Danh mục văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023. Theo đó, ngày 05/02/2024, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 468/QĐ-UBND về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh Bình Định trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023.

- Sở Tư pháp thường xuyên thực hiện rà soát, cập nhật VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ. Kết quả, đã cập nhật 98 VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh (23 nghị quyết và 75 quyết định).

3. Về tổ chức thi hành pháp luật

3.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp

- Xác định công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là nhiệm vụ rất quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - chính trị của địa phương, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 01/02/2024 về triển khai các hoạt động năm 2024 của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các hoạt động cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp.

- Công thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố luôn cập nhật kịp thời và đầy đủ các văn bản QPPL của Trung ương và địa phương có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp. Đến nay, các doanh nghiệp có thể tự khai thác, sử dụng miễn phí các văn bản QPPL liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên các Trang thông tin điện tử này; giúp doanh nghiệp cập nhật dễ dàng, chủ động nắm bắt những quy định, hướng dẫn của ngành tại địa phương.

- Để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định xây dựng chương trình truyền hình “*Pháp luật và đời sống*” với các chủ đề như: Pháp luật về đấu giá tài sản; xử lý vi phạm hợp đồng vay, mượn tài sản theo Bộ luật Dân sự; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp,... Đồng thời, triển khai thực hiện chuyên mục “*Công dân hỏi - Giám đốc Sở trả lời*” trên các lĩnh vực khác nhau như: Thủ tục đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, các giải pháp quản lý hoạt động bán hàng đa cấp, điều kiện và thủ tục cấp giấy xác nhận an toàn phòng cháy, chữa cháy trong hoạt động kinh doanh, thủ tục đầu tư kinh doanh, điều kiện về môi trường trong kinh doanh,...

- Thường xuyên tổ chức các hội thảo “Hội nhập kinh tế quốc tế” cho cán bộ, công chức các sở, ban, ngành, đại diện Hiệp hội các ngành hàng, các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên cung cấp các thông tin về tỉnh Bình Định cho người dân, doanh nghiệp qua Fanpage “Tin tức Bình Định” (tintucbinhdinh.vn), kênh Zalo OA “Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định”.

3.2. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hỗ trợ các doanh nghiệp

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực tiếp hướng dẫn và giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp về quy trình thành lập doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, tạm ngừng, giải thể doanh nghiệp, các vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của doanh nghiệp,...; qua đó, tăng cường mối quan hệ giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, góp phần tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình thực thi pháp luật; phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; giúp doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác này.

- Ngày 28/8/2024, Sở Tư pháp đã phối hợp với các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trong tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn khai thác, sử dụng Bộ pháp điển và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác pháp chế tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tỉnh Bình Định với khoảng 90 người tham dự.

- Thông qua các lớp tập huấn, huấn luyện chuyên môn, Sở Công Thương đã lồng ghép triển khai tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về an toàn thực phẩm; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; công tác bảo vệ môi trường, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; hội nhập kinh tế quốc tế; thương mại điện tử; sử dụng năng lượng an toàn, tiết kiệm và hiệu quả đến đối tượng là cán bộ, công chức, đại diện Hiệp hội các ngành hàng, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

- Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Nông dân huyện Tuy Phước, Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổ chức 15 lớp tập huấn với chuyên đề xác lập quyền sở hữu công nghiệp, chính sách hỗ trợ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh cho các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương. Tư vấn, hỗ trợ hơn 100 lượt cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh thực hiện thủ tục, hồ sơ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp về nhãn hiệu, sáng chế, giải pháp hữu ích.

- Hàng tuần, Sở Kế hoạch và Đầu tư đều tham mưu, báo cáo Tổ công tác xúc tiến và hỗ trợ đầu tư của Chủ tịch UBND tỉnh các vấn đề nóng, trọng điểm, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Từ đó, Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo các đơn vị, địa phương liên quan kịp thời xử lý, góp phần tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

3.3. Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp; thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

a) Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp

Nhằm giải đáp các thắc mắc, kiến nghị, kịp thời tháo gỡ những khó khăn liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đại diện lãnh đạo UBND tỉnh thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp với các doanh nghiệp đang hoạt động tại Khu Kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh còn chủ trì các buổi đối thoại với các doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh; tổ chức họp với các doanh nghiệp để tiếp nhận các kiến nghị, chỉ đạo biện pháp giải quyết khó khăn về pháp luật cho các doanh nghiệp. Ngoài ra, UBND tỉnh còn tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan để kịp thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xác minh, làm rõ để tham mưu cho người có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật gây ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh, ảnh hưởng đến lòng tin của người dân và doanh nghiệp.

Tỉnh Bình Định còn thiết lập các hình thức tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp đa dạng, linh hoạt như: Thông qua hòm thư phản ánh, kiến nghị đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; bố trí thiết bị đánh giá, khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đặt tại mỗi quầy ở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; công khai thời gian, địa điểm tiếp dân của người đứng đầu cơ quan trên Trang thông tin điện tử www.vpub.binhdinhh.gov.vn và trụ sở làm việc của Văn phòng UBND tỉnh; công khai số điện thoại đường dây nóng 0256.3822294 và hộp thư điện tử <http://mail.vpub.binhdinhh.gov.vn>.

Trong kỳ, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong việc xử lý phản ánh, kiến nghị về những vướng mắc, bất cập trong quy định hành chính và phản ánh về hành vi của cán bộ, công chức, viên chức đạt tỷ lệ 97%.

b) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

- Công tác thanh tra, kiểm tra:

+ Thanh tra, kiểm tra hành chính: Trong kỳ, Thanh tra tỉnh, Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố, Thanh tra các sở, ban, ngành thuộc tỉnh tiến hành 81 cuộc thanh tra tại 133 đơn vị. Đến nay đã kết thúc, ban hành Kết luận thanh tra 64 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 9.298 triệu đồng và 261.150 m² đất các loại. Qua thanh tra đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 6.075 triệu đồng và 146.223 m² đất các loại, kiến nghị xử lý khác 3.223 triệu đồng và trên 114.927 m² đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính 14 tập thể và 56 cá nhân có liên quan; đồng thời, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục và tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hạn chế, tồn tại, khuyết điểm trên các lĩnh vực đã phát hiện qua thanh tra; kiến nghị chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra để tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật 01 vụ.

+ Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: Trong kỳ, Thanh tra các sở, ngành thuộc tỉnh đã tiến hành 55 cuộc thanh tra tại 116 tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành chính sách, pháp luật, quy định của Nhà nước trên các lĩnh vực như: Quản lý tài chính, ngân sách; công tác đấu thầu; việc chấp hành quy định về kinh doanh bất động sản, việc xét duyệt đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội; các lĩnh vực công thương, lao động - thương binh và xã hội, công tác tổ chức cán bộ... Qua thanh tra đã phát hiện 23 tổ chức, cá nhân có vi phạm về kinh tế với tổng số tiền 1.277 triệu đồng; đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 336 triệu đồng, kiến nghị xử lý thu hồi về cho đơn vị 209 triệu đồng và xử lý khác 732 triệu đồng; cơ quan có thẩm quyền đã ban hành 15 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 08 tổ chức và 07 cá nhân với tổng số tiền 1.069 triệu đồng.

Ngoài ra, ngành thanh tra của tỉnh đã tiến hành 242 cuộc kiểm tra trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước tại 4.041 tổ chức, cá nhân. Kết quả kiểm tra phát hiện 196 tổ chức, cá nhân có vi phạm; ban hành 196 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 133 tổ chức và 63 cá nhân với tổng số tiền 6.820 triệu đồng; các tổ chức, cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính đã thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước 6.672/6.820 triệu đồng (đạt tỷ lệ 98%) phải nộp.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật: Trong kỳ, các cấp, các ngành đã tiếp 3.523 lượt/4.263 người đến trụ sở tiếp công dân và các cơ quan nhà nước trình bày 3.041 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tiếp nhận, xử lý 4.269 đơn/4.200 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Đến nay, Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã xem xét, giải quyết 569/628 vụ khiếu nại (đạt tỷ lệ 90,61%) và 30/32 vụ tố cáo (đạt tỷ lệ 93,75%). Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 5.352 triệu đồng và 470 m² đất các loại.

- Về xử lý kỷ luật và khen thưởng: Không có.

3.4. Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Tỉnh Bình Định đã thực hiện thu phí, lệ phí điện tử giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, mang lại hiệu quả cao trong giải quyết TTHC, góp phần nâng cao công tác cải cách hành chính, đem lại sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp khi đến Trung tâm liên hệ giải quyết TTHC.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, sử dụng phần mềm Một cửa điện tử; tiếp nhận và giải quyết TTHC mức độ 3, mức độ 4 thông qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ Bru chính công ích một cách đồng bộ, liên thông giữa các cơ quan, tổ chức nhằm góp phần tiết kiệm chi phí, thời gian và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong công tác giải quyết TTHC. Đồng thời, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh còn đưa vào ứng dụng các tiện ích để góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người

dân và tổ chức như: Gửi tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo, nhắn tin thông báo tự động từ tổng đài của Trung tâm khi có kết quả giải quyết hồ sơ TTHC hoặc đề nghị bổ sung hồ sơ; đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với kết quả giải quyết TTHC thông qua hệ thống mạng. Trong kỳ, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC của tỉnh Bình Định đạt tỷ lệ 97,03%.

- Các sở, ban, ngành triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001, đảm bảo tất cả các TTHC đều thực hiện theo quy trình ISO tương ứng. Thực hiện việc cập nhật, công bố kịp thời, đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; đảm bảo các TTHC sau khi công bố phải được niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, trên Trang thông tin điện tử của tỉnh và của đơn vị.

- Thực hiện kiểm tra hoạt động và cung ứng dịch vụ của các điểm phục vụ bưu chính công cộng năm 2024 trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung kiểm tra việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích tại các điểm phục vụ bưu chính; Bộ phận một cửa các cấp có triển khai nhân viên Bưu điện tham gia hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết TTHC.

- Tăng cường vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân mở tài khoản dịch vụ công, sử dụng tài khoản VneID trong thực hiện TTHC; hướng dẫn tiêu thương cài đặt, sử dụng các mô hình chợ 4.0; phối hợp với ngân hàng, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ như VNPT, Viettel, Mobile tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục, bệnh viện, cơ sở y tế, trong các chợ, cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Trong kỳ, các sở, ban, ngành đã thực hiện đơn giản hóa 21 TTHC trong các lĩnh vực nông nghiệp, công thương, khoa học công nghệ, giao thông vận tải, du lịch...

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1 VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc

- Các đơn vị, địa phương chưa có cách hiểu đúng, thống nhất về chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) nên việc triển khai thực hiện còn lúng túng, không đúng nội dung trọng tâm theo yêu cầu đề ra.

- UBND tỉnh Bình Định đã chú trọng công tác phổ biến, tập huấn các quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà

nước và doanh nghiệp; tuy nhiên, việc hưởng ứng, tham gia các lớp tập huấn, hội nghị phổ biến pháp luật của người dân và doanh nghiệp còn thấp.

- Một số doanh nghiệp chưa chủ động đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền những giải pháp có hiệu quả để giảm chi phí tuân thủ pháp luật.

- Việc triển khai một số nội dung cải cách TTHC còn một số khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng công nghệ thông tin triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Việc nộp hồ sơ trực tuyến đòi hỏi người biết sử dụng công nghệ thông tin và phải số hóa giấy tờ, hồ sơ, trong khi khối lượng hồ sơ giấy nhiều và các bản vẽ có kích thước khổ giấy lớn, đòi hỏi phải có thiết bị chuyên dụng nên việc nộp hồ sơ trực tuyến cũng gặp không ít khó khăn.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

2.1. Nguyên nhân chủ quan

- Các Bộ, ngành Trung ương chưa thường xuyên hướng dẫn, tập huấn việc thực hiện các nhiệm vụ nhằm cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho người dân, doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước tại địa phương.

- Một số đơn vị, địa phương nhận thức chưa đầy đủ, chưa thật sự quan tâm đến vai trò, tầm quan trọng của công tác cải cách TTHC để thực hiện mục tiêu cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho người dân, doanh nghiệp nên chưa có biện pháp triển khai thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả.

- Hình thức tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đầu tư kinh doanh chưa đa dạng, phong phú, nội dung chưa đáp ứng yêu cầu thực tế nên hiệu quả chưa cao.

- Các doanh nghiệp, người dân chưa quan tâm đến việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

2.2. Nguyên nhân khách quan

- Cơ sở dữ liệu quốc gia ở một số lĩnh vực chưa được xây dựng, hoàn thiện; một số phần mềm ứng dụng còn bất cập; hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế.

- Các văn bản pháp luật trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh thường xuyên sửa đổi, bổ sung, gây khó khăn trong việc tiếp cận, cập nhật của cả cơ quan quản lý nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp.

- Việc ban hành văn bản quy định TTHC ở địa phương theo hướng rút ngắn, thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn do vướng cơ chế là vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bởi vì, theo quy định của Luật thì địa phương không được ban hành quy định TTHC trừ trường hợp được Luật giao; trong khi đa số các Luật không giao địa

phương được quyền ban hành quy định TTHC. Do vậy, việc thay đổi các nội dung về chi phí, thời gian thực hiện TTHC phụ thuộc phần lớn vào văn bản quy định của Bộ, ngành Trung ương.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề xuất, kiến nghị cụ thể như sau:

1. Đối với Chính phủ

Kiến nghị Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cho phép địa phương ban hành quy định TTHC theo hướng rút ngắn, thuận lợi hơn so với quy định tại các văn bản Trung ương nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Đối với các Bộ, ngành Trung ương

- Tiếp tục rà soát các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh, xem xét bãi bỏ những quy định không cần thiết nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi hơn nữa cho các doanh nghiệp hoạt động.

- Sớm hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia đối với các lĩnh vực về đầu tư, kinh doanh; quy định thống nhất việc sử dụng các phần mềm ứng dụng từ Trung ương đến địa phương để tăng tính kết nối và chia sẻ dữ liệu.

3. Đối với Bộ Tư pháp

Thường xuyên phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức tập huấn nghiệp vụ về chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật để địa phương có cách hiểu đúng, thống nhất về phương thức và nội dung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1.

Trên đây là kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PVP TD;
- Lưu: VT, KSTTHC. K11.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tự Công Hoàng